

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 18-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Vũ Trí Dũng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T (tên gọi khác là Nguyễn Văn T), sinh năm 1975, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị R; có vợ là: Nguyễn Thị X và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 23/2011/HSST ngày 29/3/2011, Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; bị tạm giữ từ ngày 06/01/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 12/01/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Nhân - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn H; vắng mặt.

+ *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 06/01/2022, tổ công tác thuộc Công an huyện Lý Nhân, phối hợp cùng Công an xã H, huyện L, đang làm nhiệm vụ tại trục đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, phát hiện đối tượng Nguyễn Xuân T (tên gọi khác là Nguyễn Văn T) đang đi bộ nên nên lực lượng Công an đã kiểm tra hành chính thì phát hiện, thu giữ trong túi áo khoác bên trái của T đang mặc có 02 (Hai) gói giấy có chữ viết màu đen (loại giấy vở học sinh), kiểm tra bên trong có chất đều có chứa chất bột màu trắng, dạng cục. T khai đó là ma túy (loại Heroine), vừa đi mua về để sử dụng. Lực lượng Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và niêm phong 02 gói giấy nêu trên trong phong bì kí hiệu “QT”. Cùng ngày, cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thắng nhưng không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 06/PC09-MT ngày 10/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,206 (Không phải hai trăm linh sáu) gam, loại: Heroine”*.

Quá trình điều tra: Nguyễn Xuân T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định số lượng ma túy bị cơ quan điều tra thu giữ do T mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) vào trưa ngày 06/01/2022 ở khu vực ngã ba đường thuộc xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, được 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T chia gói ma túy thành 02 gói nhỏ, rồi cất ma túy vào trong túi áo khoác đang mặc trên người, mục đích để sử dụng. Khi đang đi bộ về gần đến nhà tại thôn T, xã H, huyện Lý Nhân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 06/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi *“Mẫu vật hoàn trả QT”*, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 23/02/2022.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSLN ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Nguyễn Xuân T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Xuân T từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù; và hướng xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, mong được sự khoan hồng của pháp luật; bố bị cáo là

Liệt sĩ hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xem xét, áp dụng điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm làm lại cuộc đời.

- Bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố bị cáo; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 06/01/2022, tại trục đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Xuân T (tên gọi khác là Nguyễn Văn T) đang có hành vi cất giấu trái phép 0,206 (*Không phải hai trăm linh sáu*) gam chất ma túy, loại: Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện Lý Nhân bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu (ngày 29/3/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”).

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng

thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật; bố bị cáo (ông Nguyễn Văn V) là Liệt sĩ - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự của địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng, xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 06/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*”, là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Xuân T, có đặc điểm nhận dạng như bị cáo khai, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có thông tin gì khác nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không đủ căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T (tên gọi khác là Nguyễn Văn T) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 06/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 06/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*”.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 23/02/2022)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đinh Thành Nam